

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2018/HNGĐ-ST

Ngày 12 - 01 - 2018

V/v “Tranh chấp ly hôn nuôi
con chung”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Chí

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tuyết Lệ

Bà Trang Thị Cẩm Nhuận

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thanh Bình, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiểu Cần tham gia phiên tòa:
Ông Sơn Nhựt Nhân Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 01 năm 2018 tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 77/2017/TLST-HNGĐ, ngày 17/11/2017 về “ Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2017/QĐXXST- HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Thạch Thị H, sinh năm 1993 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Giồng L, xã Hòa Ấ, huyện Cầu K, tỉnh Trà V.

- Bị đơn: Anh Thạch T, sinh năm 1983; (vắng mặt không lý do)

Địa chỉ: ấp Đại Tr, xã Phú C, huyện Tiểu C, tỉnh Trà V.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 13 tháng 11 năm 2017 và trong quá trình giải quyết vụ án chị Thạch Thị H trình bày:

Vào ngày 08/5/2013 chị có xác lập quan hệ vợ chồng với anh Thạch T và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Ấ, huyện Cầu K, thời gian chung sống có 01 con chung tên Thạch Huỳnh Gia H, sinh ngày 07/3/2014 hiện nay con chung đang sống với chị.

Về tài sản chung: Chị trình bày chị và anh T có tài sản nhưng tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

và nợ chung: không có nên tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Sau ngày cưới chị sống bên chồng hàng ngày chồng chị không lo làm ăn mà chỉ biết ăn nhậu, chị nhiều lần khuyên ngăn nhưng chồng chị không nghe, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, gây mất tình cảm vợ chồng, tính tình không hợp nhau, nên chị và anh T sống ly thân từ năm 2016 cho đến nay.

Nay chị yêu cầu:

- Về hôn nhân xin được ly hôn với anh Thạch T.
- Về con chung: Chị yêu cầu được nuôi con chung tên Thạch Huỳnh Gia H, sinh ngày 07/3/2014 và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi con chung.
- Về tài sản chung: Chị và anh T có tài sản chung nhưng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có.

- *Ý kiến trình bày của bị đơn anh Thạch T:* Anh Thạch T từ khi Tòa án thụ lý vụ án cho đến nay, mặc dù đã tổng đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh vẫn vắng mặt không có lý do và anh cũng không có ý kiến trình bày.

- *Ý kiến của Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:*

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án cho đến xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng nhiệm vụ, quyền hạn và tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đương sự tham gia tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Vị đại diện Viện kiểm sát tóm tắt nội dung vụ án, phân tích những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Thạch Thị H, cho chị H và anh T được ly hôn.

Về con chung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H được nuôi con chung tên Thạch Huỳnh Gia H, sinh ngày 07/3/2014 và anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: không có không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa và nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tổ tụng:

Xét thấy đây là quan hệ “tranh chấp ly hôn và nuôi con chung”, bị đơn có địa chỉ xã Phú Cần, huyện Tiểu Cần, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần.

Đối với anh Thạch T vắng mặt tại phiên tòa, mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 228 xét xử vắng mặt đương sự nêu trên.

[2] Về nội dung:

Xét thấy chị H với anh Thạch T kết hôn với nhau vào ngày 08/5/2013 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Ân, huyện Cầu K, hôn nhân anh chị là hợp pháp đúng theo quy định luật Hôn nhân và gia đình năm 2000, quá trình sống chung anh chị có phát sinh mâu thuẫn không hòa giải được dẫn đến anh chị ly thân nhau, tại phiên tòa hôm nay chị Thạch Thị H yêu cầu được ly hôn với anh Thạch T, anh T vắng mặt tại phiên tòa không có ý kiến, thời gian anh chị ly thân nhau, mặc dù hai bên cố gắng tạo điều kiện để trở về đoàn tụ gia đình cùng nhau nuôi dạy con chung nhưng không có kết quả. Xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cho anh chị ly hôn là có căn cứ.

Về con chung xét thấy từ khi chị H và anh T ly thân cháu Gia H sống chung với chị H, tại phiên tòa chị H có nguyện vọng nuôi cháu Gia H và không yêu cầu anh T cấp dưỡng, xét thấy yêu cầu của chị H là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị H được tiếp tục nuôi con chung tên Thạch Huỳnh Gia H sinh ngày 07/3/2014, do chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng, nên anh Thạch T không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[3] Về án phí: Chị Thạch Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị H.

- Về hôn nhân: Chị Thạch Thị H được ly hôn với anh Thạch T.

- Về con chung: Chị Thạch Thị H được tiếp tục nuôi con chung tên Thạch Huỳnh Gia H sinh ngày 07/3/2014 Anh Thạch T không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Thạch Thị H và anh Thạch T thống nhất có tài sản chung tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Thạch Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011806 ngày 17 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần, xem như chị H đã nộp xong án phí Hôn nhân sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt nguyên đơn. Báo cho nguyên đơn biết được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ nơi cư trú để xin Toà án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Phú Cần, xã Hòa Ân;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- TAND tỉnh Trà Vinh ;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Ngô Văn Chí

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Tuyết Lệ - Trang Thị Cẩm Nhuận

Ngô Văn Chí